

Bản án số: 59/2026/HS-PT

Ngày: 11 - 05-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thanh Hải**

Các Thẩm phán: Ông **Đinh Trường Sơn** và ông **Nguyễn Mạnh Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đinh Việt Bảo** – Thư ký Tòa án tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ: Ông **Hoàng Cao Minh** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ - Cơ sở 3, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 65/2026/TLPT-HS ngày 11/3/2026. Do có kháng cáo của các bị cáo Đường Tuấn L, Nguyễn Anh T, và Bùi Đức K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2026/HS-ST ngày 30/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2026/HSPT-QĐ ngày 15/4/2026 đối với các bị cáo:

1. Đường Tuấn L; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/10/2003 tại xã Thịnh Minh, tỉnh Phú Thọ; trú tại: Xóm Đoàn Kết 2, xã Thịnh Minh, tỉnh Phú Thọ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; CCCD số: 017203008952, Cấp ngày 28/6/2021, Nơi cấp: Cục C06 – BCA; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đường Văn Q, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh Phú Thọ từ ngày 05/9/2025 đến 13/10/2025. Hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Anh T; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 22/05/2007 tại xã Thịnh Minh, tỉnh Phú Thọ. Trú tại: Xóm Mon, xã Thịnh Minh, tỉnh Phú Thọ. CCCD số 017207002137 do Cục C06 – BCA cấp ngày 11/8/ 2021. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Đ, SN 1978 và bà Tạ Thị H, SN 1984. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh Phú Thọ từ ngày 05/9/2025 đến 13/10/2025. Hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa;

3. Bùi Đức K; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 16/09/2004 tại: Xã Thịnh Minh, tỉnh Phú Thọ. Trú tại: Xóm Đoàn Kết 1, xã Thịnh Minh, tỉnh Phú Thọ. Căn cước công dân số 017204004649 do Cục C06 – BCA cấp ngày 03/6/2021. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Đức Kh, SN 1978 và bà: Nguyễn Thị Th, SN 1986. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam số 3, Công an tỉnh Phú Thọ từ ngày 05/9/2025 đến 13/10/2025. Hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Bùi Văn C, sinh năm 2008, trú tại khu Bình Minh, xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

2. Anh Bùi Việt A, sinh năm 2006, trú tại: xóm Vò, xã Cao Phong, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ, ngày 05/9/2025, Đường Tuấn L, cùng với Nguyễn Anh T và Bùi Đức K cùng nhau ăn, uống tại quán Nam Nổ ở khu vực đê Đà Giang thuộc phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ. Sau khi ăn uống xong L rủ T và K đi trên đường xem có thanh niên nào đi xe mô tô không gắn biển kiểm soát và để bỏ nổ to thì sẽ chặn đánh, T và K đồng ý. L bảo T xem có con dao nào thì lấy cầm theo, T đi bộ về quán Lẩu thái tôm rằm (nơi T làm việc) vào trong khu vực khe cửa nhà vệ sinh lấy 01 con dao bằng kim loại đầu nhọn dài 45 cm, lưỡi dài 37 cm, T để đó từ trước và thường dùng làm bếp. L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki BKS: 70L1 693.44 của mình chở T ngồi thứ hai cầm dao (để ngang phía trước giữa T và L) và K ngồi cuối cùng rồi đi chuyển theo tuyến đường QL6A hướng xã Hòa Bình đi phường Kỳ Sơn, tỉnh Phú Thọ. Khi đi đến khu vực xóm Nút thuộc tổ 9, phường Kỳ Sơn, tỉnh Phú Thọ thì L nhìn thấy anh Bùi Văn Chiến, sinh năm 2008, trú tại khu Bình Minh, xã Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, không gắn biển kiểm soát đi phía trước cùng chiều, L nói với T và K là: “*có người đi xe không biển kia*”. L điều khiển xe áp sát xe mô tô của anh Chiến, yêu cầu anh Chiến dừng xe lại, T nhảy xuống xe cầm dao trên tay phải đi lại gần hỏi: “*Mày ở đâu, đi đâu giờ này*” thì anh Chiến trả lời: “*Em nhà ở Tân Lạc, em đi xuống Hà Nội để làm*”, T chém 02 nhát vào khu vực chắn bùn phía sau mô tô của anh Chiến, thấy anh Chiến đội mũ bảo hiểm nên T chém 03 nhát vào mũ bảo hiểm của anh Chiến đang đội trên đầu, tiếp đó chém thêm 02 nhát vào đèn trước xe mô tô của anh Chiến, rồi lên xe cùng L, K bỏ đi.

L tiếp tục điều khiển xe mô tô chở T và K đi đến khu vực xóm Đoàn Kết 2, xã Thịnh Minh, tỉnh Phú Thọ thì T nhìn thấy phía bên đường có 03 nam thanh niên đang đẩy xe mô tô do xe bị hỏng gồm: Bùi Việt Anh, sinh năm 2006, Bùi Hoàng An, sinh năm 2006 và Bùi Quốc Khánh, sinh năm 2005 cùng trú tại xóm Vò, xã Cao Phong, tỉnh Phú Thọ, lúc này Bùi Việt Anh ngồi sau xe của Bùi Quốc Khánh dùng chân đẩy

xe của Bùi Hoàng An bị hỏng đi theo hướng Hòa Lạc - Hòa Bình. T bảo L quay xe lại đuổi theo, L điều khiển xe áp sát vào xe của Bùi Quốc Khánh và Bùi Việt Anh để T cầm dao bằng tay phải chém 01 nhát trúng vào mũ bảo hiểm của Bùi Việt Anh đang đội trên đầu, sau đó L tăng ga bỏ chạy. Bùi Văn Chiến và Bùi Việt Anh đã đến Cơ quan Công an để trình báo vụ việc. Đến chiều cùng ngày Đường T L đã đến Cơ quan Công an để đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại Satria F150, BKS: 70L1 - 693.44 là phương tiện sử dụng để gây án.

Tại bản kết luận giám định số B28/KLTTCT-PYPT ngày 15/9/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ về thương tích của Bùi Văn Chiến kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Văn Chiến tại thời điểm giám định là **01%** (Một phần trăm).

Tại bản kết luận giám định số B29/KLTTCT-PYPT ngày 15/9/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ về thương tích của Bùi Việt Anh kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Việt Anh tại thời điểm giám định là **01%** (Một phần trăm).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 30/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND phường Kỳ Sơn, tỉnh Phú Thọ kết luận: *Ốp nhựa phía trước đầu xe trị giá 250.000đ; Đuôi chắn bùn phía sau xe trị giá 150.000đ; Ốp nhựa mặt kính đồng hồ công tơ mét, đèn chuyển hướng bên trái bên phải trị giá 120.000đ. Tổng trị giá tài sản là 520.000đ (Năm trăm hai mươi nghìn đồng).*

Tại Bản kết luận giám định số 7202/KL-KTHS, ngày 03/10/2025 của Viện K học hình sự Bộ Công an kết luận: *“Hiện tại mẫu vật (con dao) gửi giám định không thuộc danh mục vũ khí thô sơ và dao có tính sát thương cao”.*

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Ngày 01/10/2025 các gia đình bị cáo Đường Tuấn L, Nguyễn Anh T và Bùi Đức K đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần, chi phí khám chữa bệnh cho bị hại Bùi Văn Chiến số tiền 45.000.000 đ (*Bốn mươi lăm triệu đồng*) và Bùi Việt Anh số tiền 25.000.000 đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*). Các bị hại đồng ý và không có yêu cầu gì khác.

*** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2026/HS - ST ngày 30/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ đã quyết định:** Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.: Xử phạt các bị cáo Đường Tuấn L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, bị cáo Nguyễn Anh T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù và bị cáo Bùi Đức K 33 (Ba mươi ba) tháng tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/02/2026, các bị cáo Đường Tuấn L, Nguyễn Anh T, và Bùi Đức K có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin được giảm hình phạt.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm:**

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận.

Về nội dung: Tòa án nhân dân khu vực 12 đã xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm các bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ là tình tiết giảm nhẹ mới: Các bị cáo tích cực tham gia đóng góp ủng hộ quỹ vì người nghèo tại địa phương. Bị cáo Đường Tuấn L có ông ngoại Nguyễn Văn Vũ là người có công với cách mạng, đồng thời là nạn nhân chất độc da cam; gia đình bị cáo Nguyễn Anh T hiện đang thờ cúng liệt sĩ Nguyễn Văn Đạo; bị cáo Bùi Đức K có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bố mẹ ly hôn, có ông nội là Bùi Đức Dụng được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, cần áp dụng cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS; điểm b khoản 1 Điều 355; điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Đường Tuấn L, Nguyễn Anh T, và Bùi Đức K, Sửa một phần bản án sơ thẩm của TAND khu vực 12 – Phú Thọ về hình phạt, cụ thể xử phạt bị cáo Đường Tuấn L từ 21 đến 23 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 21 đến 23 tháng tù, xử phạt bị cáo Bùi Đức K từ 19 đến 22 tháng tù. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Đơn kháng cáo của các bị cáo được nộp trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, tại phiên tòa các bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo từ xin được hưởng án treo sang xin giảm nhẹ hình phạt. Việc thay đổi này phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[2] Về nội dung:

2.1 Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ sáng ngày 05/9/2025, L đã rủ T và Khoa điều khiển xe mô tô của mình nhãn hiệu Suzuki BKS: 70L1 693.44, L cầm theo con dao đi ra đường trên địa bàn xem có ai đi xe mô tô không biển kiểm soát và để bỏ xe máy nổ to thì đánh. Trên đường các bị cáo L, T và Khoa đã đánh gây thương tích tổn hại 01% (*một phần trăm*) sức khỏe cho Bùi Văn Chiến và Bùi Việt Anh.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, không phân công nhiệm vụ. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặc dù thương tích gây ra cho bị hại Bùi Văn Chiến và Bùi Việt Anh

mỗi người thương tích 1% nhưng với tính chất côn đồ, coi thường pháp luật, sử dụng hung khí nguy hiểm là dao để thực hiện hình vi phạm tội nên Tòa án khu vực 12- Phú Thọ đã xử phạt các bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

2.2. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, HĐXX nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội, bị cáo Đường Tuấn L đã ra cơ quan điều tra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, các bị cáo có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đã được cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Đường Tuấn L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, bị cáo Nguyễn Anh T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù và bị cáo Bùi Đức K 33 (Ba mươi ba) tháng tù là phù hợp.

Tại giai đoạn Phúc thẩm các bị cáo cung cấp thêm các tài liệu, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới như sau:

Quá trình sinh sống tại địa phương, các bị cáo Đường Tuấn L, Nguyễn Anh T và Bùi Đức K đều tích cực tham gia đóng góp ủng hộ quỹ vì người nghèo, có xác nhận của UBMTTQ phường Kỳ Sơn. Ngoài ra bị cáo Đường Tuấn L có ông ngoại Nguyễn Văn Vũ là nạn nhân chất độc màu da cam và là người có công với cách mạng; gia đình bị cáo Nguyễn Anh T hiện đang thờ cúng liệt sĩ Nguyễn Văn Đạo; bị cáo Bùi Đức K có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bố mẹ ly hôn, có ông nội là Bùi Đức Dụng được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, cần áp dụng cho bị cáo.

HĐXX thấy, các bị cáo đều là người còn trẻ tuổi, phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự, có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS, xử phạt các bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Do đó có căn cứ chấp kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo. Cần sửa bản án hình sự sơ thẩm số 13/2026/HS - ST ngày 30/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ về phần hình phạt.

[5]. Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Đường Tuấn L, Nguyễn Anh T, Bùi Đức K. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 13/2026/HS-ST ngày 30/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Phú Thọ về hình phạt, cụ thể:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo **Đường Tuấn L, Nguyễn Anh T, Bùi Đức K** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 54 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Đường Tuấn L 21** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 05/9/2025 đến 13/10/2025.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Anh T 21** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 05/9/2025 đến 13/10/2025.

Xử phạt bị cáo **Bùi Đức K 18** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ 05/9/2025 đến 13/10/2025

3. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm số: 13/2026/HS-ST ngày 30/01/2026, Tòa án nhân dân khu vực 12 - Phú Thọ không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (11/5/2026).

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC
- Viện phúc thẩm VKSNDTC
- VKSND tỉnh Phú Thọ
- TAND khu vực 12- Phú Thọ
- CQ Thi hành án hình sự;
- Phòng THADS khu vực 12-Phú Thọ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSA.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Hải